

Số: 05 /2015/QĐ-UBND

Long An, ngày 16 tháng 01 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành quy định phân cấp quản lý nhà nước về giá; thẩm quyền tiếp nhận, rà soát biểu mẫu đăng ký giá đối với hàng hoá, dịch vụ thực hiện bình ổn giá, kê khai giá, niêm yết giá trên địa bàn tỉnh Long An

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật giá số 11/2012/QH13 ngày 20/6/2012;

Căn cứ Nghị định số 109/2013/NĐ-CP ngày 24/9/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý giá, phí, lệ phí, hoá đơn;

Căn cứ Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật giá;

Căn cứ Thông tư số 31/2014/TT-BTC ngày 07/3/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý giá tại Nghị định số 109/2013/NĐ-CP ngày 24/9/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý giá, phí, lệ phí, hoá đơn;

Căn cứ Thông tư số 56/2014/TT-BTC ngày 28/4/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật giá;

Xét đề nghị của Sở Tài chính tại tờ trình số 70/TTr-STC ngày 08/01/2015; văn bản thẩm định của Sở Tư pháp số 1583/STP-XDKTVB ngày 30/12/2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này quy định phân cấp quản lý nhà nước về giá; thẩm quyền tiếp nhận, rà soát biểu mẫu đăng ký giá đối với hàng hoá, dịch vụ thực hiện bình ổn giá, kê khai giá, niêm yết giá trên địa bàn tỉnh Long An.

Điều 2. Giao Sở Tài chính phối hợp với các cơ quan có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Kiến Tường, thành phố Tân An triển khai, hướng dẫn thực hiện quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 (mười) ngày, kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các sở, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Kiến Tường, thành phố Tân An; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh có liên quan thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
 - Bộ Tài chính;
 - Cục Quản lý giá (BTC);
 - Bộ Tư pháp (Cục kiểm tra VBQPPL);
 - TT.TU, TT.HĐND tỉnh;
 - CT, các PCT UBND tỉnh;
 - Ủy ban MTTQ và các đoàn thể tỉnh;
 - Trung tâm tin học tỉnh;
 - Phòng NCKT;
 - Lưu VT, Ngan.
- QUẢN LÝ, BIỂU MẪU DANG KÝ GIA



Đỗ Hữu Lâm

QUY ĐỊNH

Về phân cấp quản lý nhà nước về giá; thẩm quyền tiếp nhận, rà soát biểu mẫu đăng ký giá đối với hàng hoá, dịch vụ thực hiện bình ổn giá, kê khai giá, niêm yết giá trên địa bàn tỉnh Long An

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 05 /2015/QĐ-UBND
ngày 16 tháng 01 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Long An)*

**Chương 1:
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy định này quy định công tác quản lý nhà nước về giá như bình ổn giá, kê khai giá, niêm yết giá và phân công thẩm quyền tiếp nhận, rà soát biểu mẫu đăng ký giá, kê khai giá đối với hàng hoá, dịch vụ thực hiện bình ổn giá, niêm yết giá.

2. Những nội dung về công tác quản lý giá không quy định tại Quy định này thực hiện theo quy định tại Luật Giá ngày 20/6/2012, Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ, Thông tư số 56/2014/TT-BTC ngày 28/4/2014 của Bộ Tài chính.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các cơ quan nhà nước có thẩm quyền; các tổ chức, cá nhân, nhóm cá nhân sản xuất kinh doanh; người tiêu dùng; tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến hoạt động bình ổn giá, kê khai giá, niêm yết giá.

Chương 2:

QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ GIÁ; THẨM QUYỀN TIẾP NHẬN, RÀ SOÁT BIỂU MẪU ĐĂNG KÝ GIÁ, KÊ KHAI GIÁ ĐỐI VỚI HÀNG HÓA DỊCH VỤ THỰC HIỆN BÌNH ỔN GIÁ, NIÊM YẾT GIÁ

Điều 3. Hàng hoá, dịch vụ thực hiện bình ổn giá

1. Danh mục hàng hoá, dịch vụ thực hiện bình ổn giá
 - a) Xăng, dầu thành phẩm tiêu thụ nội địa ở nhiệt độ thực tế bao gồm: xăng động cơ, dầu hỏa, dầu điêzen, dầu mazut.
 - b) Điện bán lẻ.
 - c) Khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG).
 - d) Phân đạm urê; phân NPK.

đ) Thuốc bảo vệ thực vật, bao gồm: thuốc trừ sâu, thuốc trừ bệnh, thuốc trừ cỏ.

e) Vac-xin phòng bệnh cho gia súc, gia cầm.

g) Muối ăn.

h) Sữa dành cho trẻ em dưới 06 tuổi.

i) Đường ăn, bao gồm đường trắng và đường tinh luyện.

k) Thóc, gạo tẻ thường.

l) Thuốc phòng bệnh, chữa bệnh cho người thuộc danh mục thuốc chữa bệnh thiết yếu sử dụng tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

2. Trong thời gian Nhà nước áp dụng biện pháp đăng ký giá để bình ổn giá đối với mặt hàng cụ thể thuộc danh mục hàng hoá, dịch vụ thực hiện bình ổn giá thì các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh trước khi định giá, điều chỉnh giá hàng hoá, dịch vụ phải thực hiện đăng ký giá theo quy định tại khoản 1, Điều 6 Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ.

Điều 4. Hàng hoá, dịch vụ thuộc diện kê khai giá

1. Danh mục hàng hóa, dịch vụ thuộc diện kê khai giá

a) Hàng hóa, dịch vụ thuộc Danh mục hàng hóa, dịch vụ thực hiện bình ổn giá quy định tại khoản 1, Điều 3 Quy định này trong thời gian Nhà nước không áp dụng biện pháp đăng ký giá.

b) Xi măng, thép xây dựng.

c) Than.

d) Thức ăn chăn nuôi cho gia súc, gia cầm và thủy sản; thuốc tiêu độc, sát trùng, tẩy trùng, trị bệnh cho gia súc, gia cầm và thủy sản.

đ) Giấy in, viết (dạng cuộn), giấy in báo sản xuất trong nước.

e) Sách giáo khoa.

g) Dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh cho người tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân; khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của nhà nước.

h) Cước vận tải hành khách tuyến cố định bằng đường bộ; cước vận tải hành khách bằng taxi.

k) Thực phẩm chức năng cho trẻ em dưới 06 tuổi theo quy định của Bộ Y tế.

l) Hàng hóa, dịch vụ khác theo quy định của pháp luật chuyên ngành.

2. Trong thời gian Nhà nước áp dụng biện pháp đăng ký giá để bình ổn giá, tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ thuộc Danh mục bình ổn giá không thực hiện kê khai giá mà thực hiện đăng ký giá theo quy định tại Điều 3 Quy định này. Hết thời gian Nhà nước áp dụng biện pháp đăng ký giá,

trước khi điều chỉnh giá tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ thuộc Danh mục bình ổn giá tiếp tục thực hiện kê khai giá theo quy định khoản 1, Điều 16 Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ.

Điều 5. Niêm yết giá

1. Địa điểm niêm yết giá thực hiện theo quy định tại Điều 17 Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ.

2. Cách thức niêm yết giá thực hiện theo quy định tại Điều 18 Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ.

Điều 6. Phân công cơ quan tiếp nhận, rà soát Biểu mẫu đăng ký giá đối với hàng hoá, dịch vụ thực hiện bình ổn giá, kê khai giá

1. Các cơ quan tiếp nhận, rà soát Biểu mẫu đăng ký giá, kê khai giá của các tổ chức sản xuất, kinh doanh

a) Sở Công Thương: Tiếp nhận, rà soát Biểu mẫu đăng ký giá, kê khai giá đối với hàng hoá, dịch vụ quy định tại điểm a, b, c, g, i khoản 1 Điều 3 Quy định này và hàng hóa, dịch vụ khác theo quy định của pháp luật chuyên ngành.

b) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Tiếp nhận, rà soát Biểu mẫu đăng ký giá, kê khai giá đối với hàng hoá, dịch vụ quy định tại điểm d, đ, e, k khoản 1 Điều 3 và điểm d khoản 1 Điều 4 Quy định này và hàng hóa, dịch vụ khác theo quy định của pháp luật chuyên ngành.

c) Sở Y tế: Tiếp nhận, rà soát Biểu mẫu đăng ký giá, kê khai giá đối với hàng hoá, dịch vụ quy định tại điểm h, l khoản 1 Điều 3 và điểm g, k khoản 1 Điều 4 Quy định này và hàng hóa, dịch vụ khác theo quy định của pháp luật chuyên ngành.

d) Sở Giao thông vận tải: Tiếp nhận, rà soát Biểu mẫu đăng ký giá, kê khai giá đối với hàng hoá, dịch vụ quy định tại điểm h khoản 1 Điều 4 Quy định này và hàng hóa, dịch vụ khác theo quy định của pháp luật chuyên ngành.

đ) Sở Xây dựng: Tiếp nhận, rà soát Biểu mẫu đăng ký giá, kê khai giá đối với hàng hoá, dịch vụ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 4 Quy định này và hàng hóa, dịch vụ khác theo quy định của pháp luật chuyên ngành.

e) Sở Thông tin và Truyền thông: Tiếp nhận, rà soát Biểu mẫu đăng ký giá, kê khai giá đối với hàng hoá, dịch vụ quy định tại điểm đ, e khoản 1 Điều 4 Quy định này và hàng hóa, dịch vụ khác theo quy định của pháp luật chuyên ngành.

g) Sở Tài nguyên và Môi trường: Tiếp nhận, rà soát Biểu mẫu đăng ký giá, kê khai giá đối với hàng hoá, dịch vụ quy định tại điểm c khoản 1 Điều 4 Quy định này và hàng hóa, dịch vụ khác theo quy định của pháp luật chuyên ngành.

2. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Kiến Tường, thành phố Tân An

Tiếp nhận, rà soát Biểu mẫu đăng ký giá, kê khai giá của các cá nhân, nhóm cá nhân sản xuất, kinh doanh đối với hàng hoá, dịch vụ theo quy định tại khoản 1 Điều 3 và khoản 1, Điều 4 Quy định này.

3. Quy trình tiếp nhận, rà soát Biểu mẫu đăng ký giá, kê khai giá đối với hàng hoá, dịch vụ tại khoản 1, khoản 2 Điều 6 của quy định này được thực hiện theo quy định tại Điều 6 và Điều 16 Thông tư số 56/2014/TT-BTC ngày 28/4/2014 của Bộ Tài chính.

Riêng hàng hóa, dịch vụ mà pháp luật chuyên ngành có quy định về đăng ký giá, kê khai giá thì thực hiện theo quy định của pháp luật đó.

Điều 7. Trách nhiệm của các cơ quan quản lý nhà nước về giá

1. Sở Tài chính

a) Triển khai công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực giá theo quy định của Chính phủ, Bộ Tài chính về công tác thực hiện bình ổn giá, kê khai giá, niêm yết giá; phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan trong tỉnh kịp thời tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định áp dụng các biện pháp bình ổn giá theo thẩm quyền.

b) Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Cục thuế và các cơ quan có liên quan rà soát, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thông báo bổ sung, điều chỉnh danh sách các tổ chức sản xuất, kinh doanh đăng ký giá, kê khai giá; Báo cáo tình hình thực hiện đăng ký giá, kê khai giá theo yêu cầu của Bộ Tài chính và Ủy ban nhân dân tỉnh.

c) Phối hợp với các cơ quan có liên quan (Sở Công thương, Chi cục Quản lý thị trường, Ban chỉ đạo 389, Hải quan, Thanh tra, Công an, Cục Thuế...) kiểm tra, thanh tra các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh về chấp hành thực hiện bình ổn giá, kê khai giá, niêm yết giá.

d) Phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình Long An, Báo Long An tổ chức tuyên truyền rộng rãi trên phương tiện thông tin đại chúng để các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực hiện tốt việc bình ổn giá, kê khai giá, niêm yết giá theo quy định; thông báo giá cả thị trường hàng tuần theo quy định tại Thông tư số 55/2011/TT-BTC ngày 29/4/2011 của Bộ Tài chính.

2. Các cơ quan tiếp nhận, rà soát Biểu mẫu đăng ký giá, kê khai giá quy định tại khoản 1 Điều 6 Quy định này có trách nhiệm

a) Chủ trì triển khai công tác quản lý giá, bình ổn giá đối với hàng hóa, dịch vụ thuộc quản lý chuyên ngành.

b) Rà soát, tổng hợp danh sách các tổ chức sản xuất, kinh doanh thực hiện đăng ký giá, kê khai giá gửi Sở Tài chính theo dõi, kiểm tra, báo cáo.

c) Định kỳ hàng quý (ngày 25 của tháng cuối quý) gửi báo cáo tình hình triển khai thực hiện quy định này về Sở Tài chính để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Tài chính.

d) Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình kiểm tra, thanh tra, xử phạt hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử phạt hành vi vi phạm trong lĩnh vực giá theo quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý giá, phí, lệ phí, hóa đơn.

3. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

a) Tổ chức triển khai công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực quản lý giá; công tác bình ổn giá đối với hàng hóa, dịch vụ trên địa bàn quản lý theo quy định hiện hành.

b) Thông báo danh sách các cá nhân, nhóm cá nhân sản xuất, kinh doanh đăng ký giá, kê khai giá theo quy định này; đồng thời gửi Sở Tài chính theo dõi, kiểm tra.

c) Định kỳ hàng quý (ngày 25 của tháng cuối quý) gửi báo cáo tình hình triển khai thực hiện quy định này về Sở Tài chính để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Tài chính.

d) Chủ trì, tổ chức thành lập đoàn kiểm tra công tác đăng ký giá, kê khai giá, niêm yết giá do địa phương quản lý hoặc phối hợp với các cơ quan có liên quan kiểm tra, thanh tra các cá nhân, nhóm cá nhân sản xuất, kinh doanh trên địa bàn do địa phương quản lý về thực hiện đăng ký giá, kê khai giá, niêm yết giá, bán đúng theo giá niêm yết đối với hàng hoá, dịch vụ quy định tại khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 4, Điều 5 của Quy định này.

đ) Tổ chức tuyên truyền rộng rãi trên phương tiện thông tin đại chúng để các cá nhân, nhóm cá nhân sản xuất, kinh doanh thực hiện tốt việc đăng ký giá, kê khai giá, niêm yết giá theo quy định; thực hiện báo cáo giá cả thị trường hàng tuần theo quy định tại Thông tư số 55/2011/TT-BTC ngày 29/4/2011 của Bộ Tài chính.

4. Các cơ quan có liên quan: Sở Kế hoạch và Đầu tư, Chi cục Quản lý thị trường, Cục Hải quan Long An, Cục Thuế tỉnh, Công an tỉnh

a) Theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng cơ quan, đơn vị có trách nhiệm triển khai công tác quản lý giá thuộc lĩnh vực quản lý.

b) Chủ trì hoặc phối hợp thanh tra, kiểm tra việc chấp hành đăng ký giá, kê khai giá, niêm yết giá, bán đúng theo giá niêm yết.

c) Phối hợp với các cơ quan chuyên ngành kiểm tra, rà soát điều chỉnh, bổ sung danh sách các tổ chức, cá nhân, nhóm cá nhân sản xuất, kinh doanh thuộc diện đăng ký giá, kê khai giá.

Điều 8. Trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân, nhóm cá nhân sản xuất, kinh doanh

1. Thực hiện theo đúng quy định tại khoản 2 Điều 7 và khoản 2 Điều 17 Thông tư số 56/2014/TT-BTC ngày 28/4/2014 của Bộ Tài chính; thực hiện đăng ký giá, kê khai giá theo đúng Biểu mẫu quy định tại Thông tư số 56/2014/TT-BTC ngày 28/4/2014 của Bộ Tài chính; niêm yết giá, bán đúng giá niêm yết. Trường hợp phát hiện hành vi vi phạm thì bị xử lý theo quy định tại Nghị định số 109/2013/NĐ-CP ngày 24/9/2013 của Chính phủ và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn có liên quan.

2. Cách thức thực hiện đăng ký giá, kê khai giá theo quy định tại Điều 5 và Điều 15 Thông tư số 56/2014/TT-BTC ngày 28/4/2014 của Bộ Tài chính.

3. Thực hiện công khai thông tin về mức giá đã kê khai; thông báo bằng văn bản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền tiếp nhận văn bản kê khai giá nếu thay đổi thời gian bắt đầu áp dụng mức giá đã kê khai; công khai, niêm yết trong toàn hệ thống phân phối (nếu có); thực hiện bán đúng giá niêm yết; chấp hành các biện pháp bình ổn giá của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

4. Tổ chức, cá nhân là chi nhánh, đại lý không có quyền quyết định giá, điều chỉnh giá (ký hợp đồng phân phối trực tiếp với nhà cung cấp và mua, bán hàng hóa, dịch vụ theo đúng giá do nhà cung cấp quyết định) không phải kê khai giá nhưng có nghĩa vụ thông báo bằng văn bản gửi Sở Tài chính, Sở quản lý chuyên ngành địa phương nơi chi nhánh, đại lý đặt trụ sở chính về việc chi nhánh, đại lý không có quyền quyết định giá, điều chỉnh giá; cung cấp thông tin về mức giá của nhà cung cấp cho Sở Tài chính, Sở quản lý chuyên ngành địa phương hoặc Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Kiến Tường, thành phố Tân An theo phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh tại quy định này sau khi nhận được quyết định hoặc thông báo điều chỉnh giá của nhà cung cấp và phải chịu trách nhiệm về tính chính xác của việc cung cấp thông tin.

Chương 3: TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Trong quá trình kiểm tra, thanh tra các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Kiến Tường, thành phố Tân An nếu phát hiện hành vi vi phạm trong lĩnh vực giá thì xử phạt hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử phạt theo quy định tại Nghị định số 109/2013/NĐ-CP ngày 24/9/2013 của Chính phủ và các văn bản pháp luật hướng dẫn có liên quan.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Kiến Tường, thành phố Tân An và tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh có liên quan phản ánh về Sở Tài chính để tổng hợp, tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.



Đỗ Hữu Lâm